

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY XÃ KHÓA I, NHIỆM KỲ 2025-2030

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 Ban Chấp hành Trung Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA UBKT VÀ CÁC ỦY VIÊN UBKT ĐẢNG ỦY XÃ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Đảng ủy xã; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng; tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ xã chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng, cụ thể:

1. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức và tổ chức thực hiện quy định về tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng:

+ Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

+ Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý) về thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý.

+ Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền.

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với các tổ chức đảng cấp dưới. Kiểm tra tài chính của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã.

+ Quyết định kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

+ Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên cấp dưới theo thẩm quyền.

+ Quyết định hủy bỏ theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã:

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và những giải pháp nhằm giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng (theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Đảng).

+ Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

+ Tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan thực hiện các quy định, kết luận, thông báo, quyết định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

+ Chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hằng năm, nhiệm kỳ.

+ Một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý.

+ Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy (là cơ quan chủ trì), Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan giúp Đảng ủy giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã.

+ Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ Đảng ủy xã giao. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong: Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, trong công tác cán bộ; đầu tư công, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; thực thi pháp luật; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm.

+ Kiểm tra, xử lý kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án.

+ Kiểm tra, giám sát, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo thẩm quyền.

+ Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, được yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện trong công tác kiểm tra, giám sát; có quyền trưng tập cán bộ, đảng viên của các cơ quan, tổ chức khác khi cần thiết. Được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên.

+ Xây dựng, ban hành văn bản theo thẩm quyền và trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, quyết định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

+ Cử cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đến dự các cuộc họp cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy và các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

+ Hằng năm và cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chịu trách nhiệm về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công; tham gia đoàn hoặc chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thành lập.

Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ công tác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập. Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thành lập.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

4. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã; thảo luận, biểu quyết và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Đảng ủy, Ban Thường vụ xã về các quyết định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5. Các đồng chí thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã không phải là Đảng ủy viên được dự các hội nghị của Đảng ủy (trừ hội nghị Đảng ủy xã cần bàn riêng). Được dự các cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng ủy khi Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công. Dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới.

6. Được cung cấp thông tin theo quy định chung của Đảng ủy.

7. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

8. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp và trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện, học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dưới mọi hình thức và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

10. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác thì thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đương nhiệm và được báo cáo với Đảng ủy tại phiên họp gần nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã là tập thể lãnh đạo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, gồm Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công một đồng chí Phó Chủ nhiệm Thường trực.

1.1. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết công việc thường xuyên của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ủy nhiệm và nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã giao.

1.2. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ủy nhiệm:

1.2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị các nội dung trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tại các kỳ họp; chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các quyết định, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng (khi được giao). Triển khai thực hiện những nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã giao.

1.2.2. Định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, kết quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

1.2.3. Tham gia ý kiến về công tác nhân sự đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý và các trường hợp nhân sự khác diện Ban Thường vụ cho ý kiến khi được yêu cầu. Tham gia ý kiến về khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân; các báo cáo, đề án của các ban, ngành khi được yêu cầu.

1.2.4. Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; việc xem xét, giải quyết tố cáo.

1.2.5. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

1.2.6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

2.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã quy định tại Điều 2 Quy chế này.

2.2. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

2.3. Chủ trì các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã; đề xuất các nội dung, chương trình công tác, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

2.4. Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh đối với tổ chức đảng, đảng viên trong một số trường hợp và các thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được ủy quyền nghe và báo cáo đầy đủ ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

2.5. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, giới thiệu để Đảng ủy xã bầu theo nhiệm kỳ và bầu bổ sung khi cần.

2.6. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

2.7. Được Ban Thường vụ Đảng ủy xã ủy quyền ký một số văn bản trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ trì chỉ đạo xây dựng đề án, báo cáo trình Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã.

2.8. Cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả công tác trước Đảng ủy xã.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã

3.1. Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã quy định tại Điều 2 Quy chế này.

3.2. Chủ trì, phụ trách, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

3.3. Ký một số văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ủy nhiệm.

3.4. Phó Chủ nhiệm Thường trực thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo Quy chế này; giúp Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giải quyết công việc hằng ngày của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và khi được Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy ủy quyền.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra cấp trên. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thì chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng có quyền báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã; có trách nhiệm trả lời các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, trách nhiệm được giao.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã làm việc theo chương trình công tác, họp thường kỳ mỗi quý 01 lần, họp đột xuất khi cần thiết. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã họp mỗi tháng ít nhất một lần.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

2.1. Hằng năm, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

2.2. Hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3. Báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban đề Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Phối hợp và phục vụ các nhiệm vụ theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khi giải quyết tố cáo, xử lý kỷ luật đối với các đồng chí đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 7. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy xã và các cơ quan liên quan

1. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy làm tốt chức năng tham mưu, giúp việc, thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã giao.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy có liên quan trong việc giúp Ban Thường vụ chuẩn bị và chuẩn y nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; trong việc đánh giá, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý; cho ý kiến về khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng và cơ quan có liên quan ở xã trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đơn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy xã đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã và tổ chức đảng liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Căn cứ Quy chế phối hợp công tác với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy và các cơ quan liên quan trong việc nắm thông tin, phát hiện những dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý và những vụ việc liên quan đến nhiều cán bộ là đảng viên vi phạm kỷ luật để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

Các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý thì kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo định kỳ, đột xuất của các cơ quan ở xã có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng khi gửi Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

Điều 8. Với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương, của Tỉnh và của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

2. Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý. Chỉ đạo hoặc trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy, tổ chức đảng liên quan báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xem xét, quyết định.

3. Các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy định, báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy khi gửi Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thì đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, các tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; các tổ chức đảng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này.

3. Cuối nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã báo cáo kết quả thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã với Đảng ủy xã.

Điều 10. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định chưa đề cập trong bản Quy chế này được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy./. 

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, } (để b/c)
- UBKT Tỉnh ủy,
- Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy,
- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các đồng chí ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Trịnh Văn Hoàng